TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2019/HSST
Ngày 01/04/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Ông* **Nguyễn Văn Loan**.

Các Hội thẩm nhân dân: *1. Ông* **Lê Xuân Tiếu**.

2. Bà **Mai Hoa Viễn.**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Bàn Thị Bích Duyên**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Minh Tú** - Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 01 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLST - HS ngày 08 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04/8/1964 tại huyện C.H, tỉnh T.Q;. Nơi ĐKHKTT: Tổ T.T 1, thị trấn V.L, huyện C.H, tỉnh T.Q. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Trần Văn V, sinh năm 1944 (đã chết) và Kiều Thị N, sinh năm 1944. Nghề nghiệp: Không; trú tại: Tổ L 2, thị trấn V.L, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Có vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ T.T 1, thị trấn V.L, huyện C.H, tỉnh T.Q. Có 01 con, sinh năm 1988. Anh chị em ruột: 06 anh chị em, bị cáo là thứ ba.

- Tiền án:

+ Năm 1993 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tuyên phạt 30 tháng tù về tội Mua bán các chất ma túy trái với quy định của nhà nước tại Bản án số 04 ngày 08/01/1993 (đã chấp hành phần án phí, tiền truy thu sung quỹ nhà nước theo quyết định đình chỉ thi hành án số 65 ngày 18/9/2008 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).

+ Năm 2005, bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tuyên phạt 60 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 11 ngày 14/04/2005 (Chấp

hành xong phần án phí, tiền phạt theo quyết định đình chỉ thi hành án số 58 ngày 15/9/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).

+ Năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa tuyên phạt 09 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 35 ngày 04/8/2010 (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2017, được giảm án trước thời hạn 01 năm 03 tháng 03; Chấp hành xong phần án phí, tiền phạt theo quyết định đình chỉ thi hành án số 05 ngày 07/3/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Năm 1993 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa tuyên phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân tại Bản án số 05 ngày 08/01/1993 (Chiếm đoạt 01 máy phát điện tuốc – bin, không định giá).

+ Năm 1997 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa tuyên phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 17 ngày 20/5/1997 (Chiếm đoạt 08 cầu đãi vàng, 02 sợi dây dẫn điện, 01 trục điều tốc, 02 tai xẻng, 01 mô tơ điện, không định giá).

+ Ngày 26/02/2004 bị UBND huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào quản lý tại gia đình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 16/12/2018, tại tổ L1, thị trấn V.L, huyện C.H, tỉnh T.Q, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. C lấy từ túi quần bò phía sau bên trái đang mặc tự giác giao nộp 06 gói nhỏ, trong đó 05 gói có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy lịch màu trắng có chữ và số; 01 gói có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy lịch màu vàng – trắng. C khai là ma túy, mục đích để sử dụng.

Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác treo ở móc áo trong phòng ngủ trên gác hai nhà C 01 gói đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy trắng có dòng kẻ.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 18 giờ 30 phút, ngày 16/12/2018 tại Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đối với Trần Văn C, kết quả (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể C.

Tại Kết luận giám định số: 78/GĐKTHS ngày 18/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng

ngà trong 02 bì thu giữ của Trần Văn C là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,800gam (*Không phẩy tám trăm gam)*.

Quá trình điều tra C khai: Khoảng 14 giờ, ngày 15/12/2018, C một mình đi xe ô tô khách từ nhà sang tỉnh T.N, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến bến xe thành phố T.N, C gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ hỏi "*Anh có biết chỗ nào bán Heroine không? bảo em với"*, người đàn ông trả lời "*có, mua bao nhiêu? đưa tiền đây"*, C nói "*vậy anh bán cho em hai triệu"*, đồng thời lấy hai triệu đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa cho C 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong là Heroine màu trắng. C cầm và cất giấu gói Heroine vừa mua được đi xe ô tô khách về nhà. Về đến nhà, C lấy gói Heroine vừa mua được san ra một ít để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số Heroine còn lại, C chia ra làm 07 gói, trong đó có 05 gói có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy lịch màu vàng – trắng; 01 gói có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy trắng có dòng kẻ. Sau đó, C cất giấu 06 gói nhỏ vào túi quần phía sau bên trái đang mặc của mình; 01 gói C cất giấu tại túi áo khoác của C treo ở móc áo trong phòng ngủ trên gác hai nhà mình. Đến khoảng 15 giờ ngày 16/12/2018, C đem theo 06 gói nhỏ Heroine cất giấu trong túi quần nêu trên đi ra ngoài tìm chỗ để sử dụng. Khi đi đến tổ L 1, thị trấn V.L, huyện C.H, tỉnh T.Q thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện, bắt giữ.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 13/CT-VKSCH ngày 08/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Trần Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm o, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn C khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51(*Mẹ bị cáo được tặng thưởng huy chương kháng chiến*) Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 06 (Sáu) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/12/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để thi hành án.

Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm tội chưa có vụ lợi, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn dán kín các mép, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ Trần Văn C, giám định ngày 16/12/2018", mặt sau có chữ ký

của ông Lê Hoài Vũ, cán bộ phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; chữ ký giáp lai của Trần Văn C trên các mép dán cùng 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/3/2019 giữa cơ quan điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục thu giữ, xử lý vật chứng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSCH ngày 08/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Trần Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trần Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,800 gam, được giám định là Heroine, nên việc truy tố với Trần Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS như trong cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách quản lý về chất ma túy của nhà nước. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm C.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Trần Văn C tàng trữ 0,800 gam Heroine là đủ dấu hiệu truy tố theo Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn C sử dụng Heroine từ năm 1993 và đã 03 (ba) lần phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Năm 1993 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tuyên phạt 30 tháng tù về tội Mua bán các chất ma túy trái với quy định của nhà nước tại Bản án số 04 ngày 08/01/1993; Năm 2005, bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tuyên phạt 60 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 11 ngày 14/04/2005; Năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa tuyên phạt 09 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 35 ngày 04/8/2010, do đó đủ căn cứ áp dụng tình tiết định khung hình phạt là "Tái phạm nguy hiểm" đối với bị cáo Trần Văn C theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng: không.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, mẹ của bị cáo được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo.

[5] Vật chứng liên quan đến vụ án: Đối với số Heroine thu giữ của bị cáo sau khi giám định đã niêm phong giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa quản lý cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[7] Vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn C quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét và xử lý; Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn C, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn C 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/12/2018).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có chữ ký của bị cáo, các thành phần tham gia và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Tuyên Quang *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/3/2019 giữa cơ quan điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14: Bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/4/2019).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Lê Xuân Tiếu – Mai Hoa Viễn	**Nguyễn Văn Loan**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện CH;*
- *Sở tư pháp;*
- *Cơ quan ĐT CA huyện CH;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện CH;*
- *Chi cục THADS huyện CH;*
- *Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;*
- *Trại tạm giam CA Tỉnh Tuyên Quang;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Loan